

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH
Đặt hàng đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2021

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo cho lao động nông thôn, đáp ứng nhu cầu học nghề của lao động nông thôn và thị trường lao động, gắn đào tạo với giải quyết việc làm tại chỗ và chuyển dịch cơ cấu lao động.

2. Yêu cầu

- Huy động sự tham gia của hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân vào việc triển khai thực hiện đào tạo cho lao động nông thôn; tạo sự phối kết hợp chặt chẽ của các cấp, ngành trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện Kế hoạch.

- Đào tạo gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp và quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Tổ chức đào tạo nghề đảm bảo hiệu quả, đúng đối tượng, đúng quy định; chỉ tổ chức đào tạo cho lao động nông thôn khi xác định được nơi làm việc và mức thu nhập với việc làm có được sau khi học nghề.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo chuyên môn kỹ thuật từ 50,7% năm 2020 lên 53,40% vào cuối năm 2021; sau đào tạo, trên 85% số người học có việc làm mới hoặc tiếp tục làm nghề cũ nhưng có năng suất, thu nhập cao hơn.

2. Chỉ tiêu

Đào tạo cho 7.470 lao động nông thôn, trong đó:

- Nghề nông nghiệp: 5.560 người;
- Nghề phi nông nghiệp: 1.910 người.

(Chi tiết theo phụ biểu đính kèm)

III. NỘI DUNG

1. Đối tượng

Đối tượng học nghề lao động nông thôn theo quy định tại Khoản 1, Điều 2 Quyết định 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng.

2. Chính sách đối với người học

a) Hỗ trợ chi phí đào tạo

- Lao động nông thôn tham gia học nghề theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ được hỗ trợ chi phí đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng.

- Mức hỗ trợ cụ thể theo từng nghề, thời gian học nghề thực tế được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Lai Châu quy định mức chi phí đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 24/9/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về mức chi phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn kèm theo Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh, nhưng tối đa không quá mức đối tượng được hưởng theo quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

b) Mức hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại học nghề

- Đối tượng được hỗ trợ: Lao động thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; người khuyết tật; người dân tộc thiểu số; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người thuộc hộ bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm tham gia học nghề theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

- Mức hỗ trợ tiền ăn 30.000 đồng/người/ngày thực học; hỗ trợ tiền đi lại 200.000 đồng/người/khóa học (trong trường hợp địa điểm đào tạo cách xa nơi cư trú từ 15 km trở lên), theo quy định tại Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Quy mô đào tạo, chương trình, phương thức đào tạo, nội dung chi

a) Quy mô đào tạo: Tối đa 35 học viên/lớp.

b) Chương trình, giáo trình, học liệu dạy nghề

Chương trình, giáo trình đào tạo do đơn vị tham gia đào tạo cho lao động nông thôn xây dựng, chỉnh sửa, bổ sung sao cho phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương và điều kiện giảng dạy của cơ sở, của người học theo hướng dẫn tại Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH quy định về đào tạo sơ cấp; Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH quy định về đào tạo thường xuyên; Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên, Thông tư số 07/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp để ban hành triển khai thực hiện.

c) Tổ chức đào tạo

- Thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu đào tạo nghề theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Việc tổ chức đào tạo cho lao động nông thôn chủ yếu dạy thực hành, thời gian đào tạo phù hợp từng nghề, phù hợp nhận thức của người lao động, trong đó: Tập trung tổ chức đào tạo theo vị trí việc làm tại các doanh nghiệp tuyển dụng theo hợp đồng lao động hoặc tổ chức việc làm cho lao động nông thôn theo hợp đồng bao tiêu sản phẩm; đào tạo cho các đối tượng nông dân ở các vùng sản xuất hàng hóa thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; lao động làm việc trong các trang trại, hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp có liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với nông dân, đủ điều kiện áp dụng kiến thức nghề sau khi học.

d) Nội dung chi

Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính.

Thực hiện đúng đối tượng, đúng mục đích, đúng nội dung đảm bảo hiệu quả và đúng quy định tài chính.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí đào tạo được thực hiện lồng ghép từ các nguồn đã được phân bổ năm 2021, gồm: Ngân sách Trung ương; Ngân sách tỉnh; Ngân sách huyện tự cân đối và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc thanh toán, quyết toán kinh phí đào tạo cho lao động nông thôn thực hiện theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố hướng dẫn, triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo cho lao động nông thôn năm 2021.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan phát thanh, truyền hình, báo chí của tỉnh thực hiện hoạt động tuyên truyền về đào tạo cho lao động nông thôn.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện hoạt động đào tạo cho lao động nông thôn để tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ.

Định kỳ 6 tháng, một năm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, thành phố tổ chức đào tạo nghề nông nghiệp theo các văn bản hướng dẫn thực hiện của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các văn bản của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin thị trường hàng hóa, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, dịch vụ nông nghiệp trực tiếp tới người lao động biết để áp dụng và tham gia; thực hiện lồng ghép chương trình, kế hoạch đào tạo cho lao động nông thôn trong chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình khuyến nông đảm bảo hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh thuộc trách nhiệm theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo nghề nông nghiệp 06 tháng, 01 năm trên địa bàn tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và gửi Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổng hợp chung, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm tốt công tác phân luồng, định hướng cho học sinh tốt nghiệp THCS và THPT vào học nghề. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền để các cấp, các ngành và toàn xã hội nâng cao nhận thức về trách nhiệm và tầm quan trọng của việc phân luồng học sinh sau THCS và THPT vào học nghề; đồng thời giúp các bậc cha, mẹ học sinh và học sinh nhận thức rõ, đúng đắn hơn việc học nghề, đảm bảo cơ cấu hợp lý nguồn nhân lực xã hội.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan cân đối, tham mưu giao nguồn kinh phí tổ chức thực hiện đào tạo cho lao động nông thôn; hướng dẫn các sở, ban, ngành có liên quan, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thanh, quyết toán nguồn kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành. Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch.

5. Sở Công Thương

Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội đề xuất chương trình, nội dung đào tạo các nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phù hợp yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Cung cấp thông tin về thị trường hàng hóa; hỗ trợ việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp cho người lao động.

6. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu

Xây dựng nội dung, chuyên đề tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đào tạo cho lao động nông thôn; tuyên truyền mô hình điểm về đào tạo cho lao động nông thôn; thông tin về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp; tuyên truyền các chuyên đề khởi nghiệp của người lao động... để các cấp ủy, chính quyền tăng cường chỉ đạo đối

với công tác đào tạo cho lao động nông thôn và người lao động biết, lựa chọn nghề học phù hợp, hiệu quả, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống.

7. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh Lai Châu

Hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để lao động nông thôn vay vốn học nghề, tạo việc làm sau học nghề và được hưởng các chế độ, chính sách ưu đãi về vốn vay; tổ chức triển khai chính sách tín dụng đối với lao động nông thôn; chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, bảo toàn vốn vay theo quy định.

8. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác đào tạo cho lao động nông thôn; gắn chặt việc rà soát, xác định danh mục nghề đào tạo với làm tốt công tác định hướng, tư vấn nghề cho người lao động nông thôn trong việc lựa chọn nghề, tham gia học nghề và giải quyết việc làm sau học nghề. Tạo điều kiện để người lao động được tiếp cận vay vốn sản xuất kinh doanh và tạo việc làm sau khi học nghề để phát huy hiệu quả dạy và học nghề.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đào tạo cho lao động nông thôn 2021, bám sát quy hoạch sản xuất công nghiệp, nông nghiệp; quy hoạch xây dựng nông thôn mới; yêu cầu của thị trường lao động, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về kết quả, hiệu quả đào tạo tại địa bàn.

- Trên cơ sở kế hoạch đào tạo cho lao động nông thôn của tỉnh, xây dựng Kế hoạch đào tạo cho lao động nông thôn tại địa phương và triển khai đảm bảo hiệu quả, đúng quy định. Chú trọng xây dựng mô hình điểm về đào tạo và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, tổ chức đánh giá chất lượng kết quả đầu ra và nhân rộng các mô hình đào tạo hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, đặt hàng hoặc đấu thầu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đủ điều kiện tham gia đào tạo. Không để các cơ sở đào tạo kém hiệu quả tham gia đào tạo cho lao động nông thôn.

- Phối hợp chặt chẽ với cấp xã trong tổ chức, quản lý lớp học và thống kê tỷ lệ lao động có việc làm tại thời điểm ngay sau khi tốt nghiệp khóa học và qua từng năm, đảm bảo tính chính xác, làm cơ sở đánh giá hiệu quả của công tác đào tạo cho lao động nông thôn.

- Thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí đào tạo cho lao động nông thôn đảm bảo đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác tổ chức các lớp đào tạo cho lao động nông thôn đảm bảo đúng thời gian, đúng nội dung theo chương trình, giáo trình và đúng đối tượng tham gia học nghề. Tổ chức đánh giá sơ kết thực trạng công tác tổ chức đào tạo cho lao động nông thôn tại địa phương kịp thời rút kinh nghiệm.

- Định kỳ 06 tháng, 01 năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, nội dung công tác đào tạo cho lao động nông thôn, gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp chung, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

9. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Đẩy mạnh tuyên truyền, tư vấn học nghề, việc làm cho lao động nông thôn trong xã. Tổ chức điều tra, khảo sát, thống kê nhu cầu học nghề của lao động nông thôn; nhu cầu tuyển dụng lao động sau học nghề của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn để tổ chức các lớp đào tạo phù hợp nhu cầu, khả năng người học nghề và đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp hoặc tự tạo việc làm với thu nhập ổn định.

- Kiểm tra, xác nhận đơn xin học nghề của lao động nông thôn trên địa bàn đảm bảo chính xác, đúng đối tượng theo quy định và phù hợp nhu cầu việc làm tại địa phương.

- Thực hiện thống kê số liệu kết quả đào tạo nghề và giải quyết việc làm sau học nghề theo địa chỉ cụ thể.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các lớp đào tạo cho lao động nông thôn trên địa bàn, đảm bảo đào tạo nghề đúng đối tượng, đúng thời gian đào tạo và đảm bảo đầy đủ trang thiết bị, nguyên vật liệu thực hành nghề theo chương trình đào tạo.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định.

10. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia đào tạo

- Tổ chức tuyển sinh và đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo quy định tại Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH; Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng chương trình đào tạo; bố trí giáo viên đủ điều kiện; đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, đồng thời cung cấp đầy đủ vật tư, nguyên vật liệu..., tài liệu học tập theo quy định trong chương trình đào tạo.

- Thực hiện đầy đủ cam kết trong hợp đồng đặt hàng hoặc đấu thầu đào tạo nghề lao động nông thôn; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí, báo cáo tình hình, kết quả tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn đúng quy định.

- Phối hợp với địa phương và doanh nghiệp, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn sau học nghề. Không tổ chức đào tạo nghề cho lao động nông thôn khi không xác định được nơi làm việc và mức thu nhập sau học nghề.

- Phối hợp UBND cấp xã theo dõi, thống kê tình trạng việc làm, thu nhập của lao động nông thôn do cơ sở đào tạo sau học nghề.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể

Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về đào tạo cho lao động nông thôn; vận động các thành viên của tổ chức tham gia học nghề; tư vấn miễn phí về đào tạo và giải quyết

việc làm. Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham gia kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động đào tạo trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch đặt hàng đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2021. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện (qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động -TBXH;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- UBND tỉnh: U1, U2;
- Các Sở: Lao động – TBXH; Tài chính; Công Thương; Giáo dục và Đào tạo; Nông nghiệp và PTNT; Ngân hàng Chính sách; Sở TT&TT;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VX3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tổng Thanh Hải